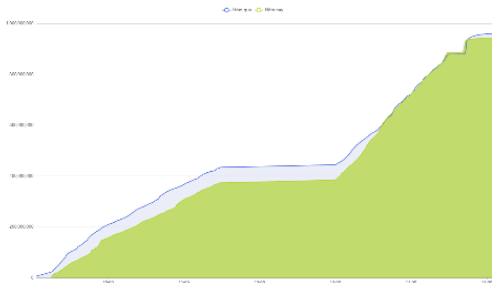


THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

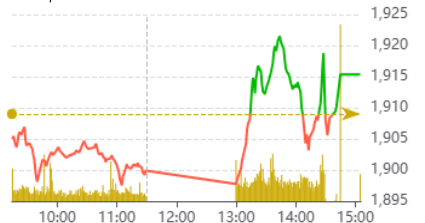
	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,915.37	246.49
Thay đổi	6.36	-1.27
Thay đổi %	0.33%	-0.51%
KLGD (Triệu CP)	944.2	48.8
GTGD (Tỷ)	28,138	820
<b>Độ rộng thị trường</b>		
CP tăng giá	97	46
CP giảm giá	213	93
CP tham chiếu	56	61
P/E	14.13	1.53
P/B	2.18	2.18

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	2,074.1	-5.04	717.06	54,573
VN30F1M	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

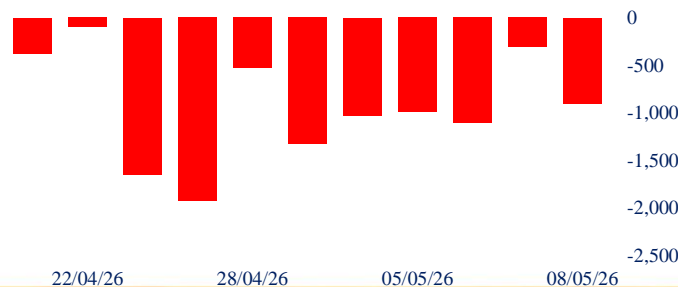
Xu hướng dòng tiền 08/05 VN-Index mở cửa trong trạng thái giằng co khi áp lực chốt lời xuất hiện sau nhịp tăng mạnh trước đó, khiến chỉ số có thời điểm lùi về sát vùng 1.900 điểm trong phiên sáng.

Độ rộng thị trường nghiêng tiêu cực với 213 mã giảm so với 97 mã tăng, phản ánh trạng thái phân hóa vẫn chiếm ưu thế. Tuy nhiên, lực cầu cải thiện trong phiên chiều tại nhóm vốn hóa lớn và chứng khoán đã giúp chỉ số hồi phục và đóng cửa tại 1.915,37 điểm (+0,33%).

Thanh khoản duy trì ở mức cao với giá trị giao dịch đạt 28.137,62 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh 904,94 tỷ đồng trên HoSE, tập trung chủ yếu tại các mã FPT (-445,32 tỷ), VHM (-269,88 tỷ), ACB (-138,52 tỷ) và MSB (-123,00 tỷ). Ở chiều ngược lại, lực mua ròng ghi nhận tại MSN (+161,99 tỷ), VIX (+147,08 tỷ), VIC (+134,87 tỷ) và BID (+99,14 tỷ), góp phần hỗ trợ tâm lý thị trường trong bối cảnh áp lực bán vẫn hiện hữu trên diện rộng. Dòng tiền tiếp tục tập trung tại một số cổ phiếu riêng lẻ như ASP (+6,99%), HRC (+6,93%), GEX (+6,69%) và VIX (+5,08%), cho thấy lực cầu đầu cơ vẫn hoạt động tích cực ở nhóm cổ phiếu có câu chuyện riêng. Ngược lại, áp lực điều chỉnh lan rộng tại nhóm Midcap và Penny khiến nhiều mã giảm sâu như VNE (-6,96%), STG (-6,93%), SBV (-6,87%), GTA (-6,67%) và FDC (-6,07%). Dù VN-Index tiếp tục giữ vững trên vùng 1.900 điểm, trạng thái “xanh vỏ đỏ lòng” cho thấy đà tăng hiện tại vẫn phụ thuộc đáng kể vào nhóm cổ phiếu trụ. Áp lực chốt lời gia tăng tại nhóm Midcap và bất động sản phản ánh tâm lý thận trọng của dòng tiền khi thị trường tiến vào vùng giá cao, khiến xu hướng phân hóa nhiều khả năng sẽ còn tiếp diễn trong các phiên tới.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index tiếp tục duy trì xu hướng tăng khi đóng cửa tại 1.915,37 điểm (+0,33%), đồng thời vận động ổn định phía trên các đường MA20 (~1.832) và MA50 (~1.764). Khoảng cách giữa MA20 và MA50 tiếp tục được nới rộng, phản ánh xu hướng tăng ngắn và trung hạn vẫn đang được củng cố. Chỉ số đồng thời duy trì trên MA200 (~1.712), cho thấy xu hướng dài hạn vẫn trong trạng thái tích cực.

Về các chỉ báo động lượng, RSI tăng lên mức 71,65 và đi sâu vào vùng quá mua, phản ánh tâm lý hưng phấn của dòng tiền nhưng đồng thời cho thấy áp lực chốt lời ngắn hạn đang gia tăng. MACD tiếp tục nằm trên đường tín hiệu và duy trì trên ngưỡng 0, xác nhận xu hướng tăng vẫn được bảo toàn, dù Histogram có dấu hiệu thu hẹp nhẹ cho thấy xung lực tăng đang chậm lại sau giai đoạn bứt phá mạnh. Trong ngắn hạn, VN-Index có thể tiếp tục hướng lên kiểm định vùng kháng cự quanh 1.920 – 1.930 điểm. Tuy nhiên, việc các chỉ báo động lượng tiến sâu vào vùng cao cùng trạng thái phân hóa mạnh của dòng tiền cho thấy thị trường có thể xuất hiện các nhịp rung lắc hoặc điều chỉnh kỹ thuật trong quá trình hấp thụ áp lực chốt lời.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

VN-Index tiệm cận đỉnh lịch sử. Sẵn sàng mở vị thế mới theo dấu dòng tiền nếu có sự lan tỏa mạnh mẽ, chầm dứt tình trạng xanh vỏ đỏ lòng.

Kịch bản 1(70%): VN-Index vượt đỉnh lịch sử 1918 dòng tiền quay lại thị trường. Sẵn sàng gia tăng vị thế sẵn có và gia tăng tỷ trọng danh mục.

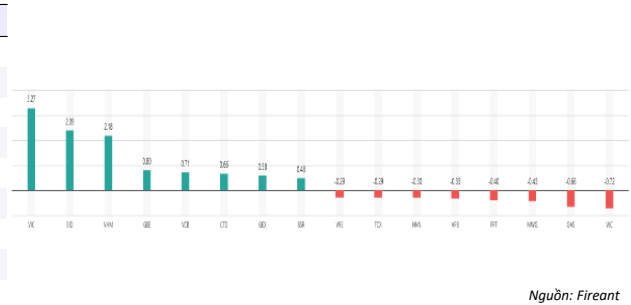
Kịch bản 2 (30%): VN-Index tạo bẫy tăng giá và dòng tiền vẫn duy trì thờ ơ với thị trường



### Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	0.87%	0.32%
Hóa chất	-0.82%	7.73%
Tài nguyên Cơ bản	0.23%	4.05%
Xây dựng và Vật liệu	-0.82%	1.02%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	2.64%	10.60%
Ô tô và phụ tùng	-1.01%	2.88%
Thực phẩm và đồ uống	-0.66%	-26.80%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.70%	2.95%
Y tế	-0.18%	-3.03%
Bán lẻ	-1.41%	7.72%
Truyền thông	-0.52%	1.73%
Du lịch và Giải trí	-1.38%	10.46%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-1.32%	0.32%
Ngân hàng	0.78%	6.39%
Bảo hiểm	-1.50%	-13.48%
Bất động sản	0.82%	43.24%
Dịch vụ tài chính	-0.13%	2.17%
Công nghệ Thông tin	-1.40%	-1.23%

### Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



### Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VIX	18.6	0.90 / 5.08%	84,128,300
POW	14	-0.35 / -2.44%	24,244,900
BID	42.4	1.55 / 3.79%	23,925,900
MSN	80.2	-0.80 / -0.99%	8,819,100
SSI	28.3	-0.05 / -0.18%	14,968,800

### Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
MSB	13.5	0.50 / 3.85%	49,789,500
FPT	71.9	-1.10 / -1.51%	16,141,485
ACB	22.85	-0.05 / -0.22%	15,784,200
TPB	16	-0.05 / -0.31%	13,204,900
PC1	18.1	-0.95 / -4.99%	18,810,200

### Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
PLP	Đoàn Ngọc Bích	---	07/05/2026	Bán	0
HDG	Đào Hữu Khanh	Cha của Đào Hữu Tùng	07/05/2026	Bán	200,000
SHB	Đỗ Xuân Khánh	---	07/05/2026	Mua	48,500
SHB	Phạm Hòa Bình	---	07/05/2026	Mua	0
SHB	Ninh Lan Hương	---	07/05/2026	Bán	15,000

### TIN TỨC

#### Trong nước

[Luật Đô thị đặc biệt cho TP.HCM](#)  
[TP.HCM sắp khởi công cầu hầm vượt biển Cần Giờ - VT 4/2026, dự nợ tín dụng nền KT đạt trên 19.4 triệu tỷ đồng](#)  
[HN dự kiến y/c dân vùng lõi ĐK lộ trình đổi xe máy xăng](#)

#### Doanh nghiệp

[ĐHĐCĐ bất thường DGC: Giải đáp các rủi ro pháp lý](#)  
[VinMetal hợp tác với TD luyện kim hàng đầu thế giới](#)  
[LN Q1 cao nhưng chu kỳ tăng của MSR còn dài hạn](#)  
[DVM lãi vốn vụn 188 triệu đồng trong quý 1](#)

### TIN TỨC

#### Thế giới

[Khi vận tải biển bị kéo vào vòng xoáy địa chính trị](#)  
[IMF cảnh báo AI có thể gây sốc hệ thống ngành tài chính](#)  
[Chuyến dịch TTĐD tư nhân và điểm đứt gãy của kỷ nguyên AI](#)

#### Hàng hóa

[Giá vàng trong nước đi ngang](#)  
[Giá dầu giảm lần 6, xăng VN rẻ hơn Thái hơn 10.000 đồng](#)  
[Vàng thế giới tăng 3 phiên liên tiếp](#)

### Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	SHB 92,962,714	1.06%
2	VIX 84,128,300	5.08%
3	MSB 49,789,500	3.85%
4	NVL 41,026,000	3.93%
5	GEX 30,870,900	6.69%
6	POW 24,244,900	-2.44%
7	BID 23,925,900	3.79%
8	MBB 22,424,000	0.19%
9	VSC 21,141,700	0.23%
10	HPG 20,778,200	0.36%

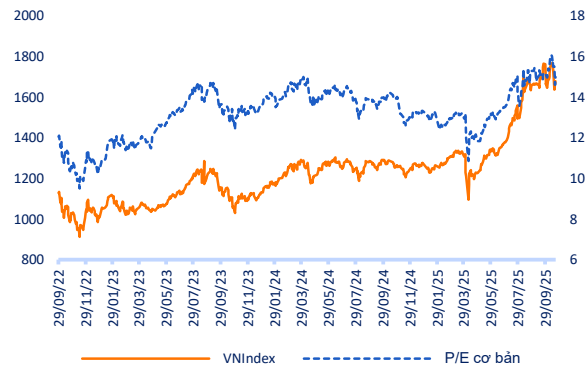
### Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	4729.9	19.00	0.40%
Bạc	81	0.82	1.02%
Đồng	6.3	0.13	2.08%
Dầu thô	-0.74	-0.01	-0.68%
Dầu Brent	99.7	-0.36	-0.36%
Khí Tự nhiên	2.802	0.03	1.19%
Khí đốt	3.8097	-0.01	-0.18%
Đường	14.58	0.04	0.28%
Heo nạc	99.38	-0.32	-0.33%
Cà phê	266.8	1.65	0.62%

### Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	26087 0.00%	USD 23,907	26,317
EUR/VND	30074 -0.26%	EUR 27,988	30,934
GBP/VND	34758 -0.35%	GBP 32,340	35,744
USD/VND	162.00 0.00%	JPY 152	168
AUD/VND	32866 -0.29%	CHF 30,577	33,796

### Định giá thị trường





# TIẾP TỤC PHÂN HÓA SÂU SẮC

Bản tin ngày 08/05/2026

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.7	27.3	12/01/2026	32.5	25.6	-2.2%	NĂM GIỮ
8	HHV	70.90	67	07/05/2026	80	62	5.8%	NĂM GIỮ
3	VNM	62.00	70	29/01/2026	81.8	65.5	-11.4%	NĂM GIỮ
4	MIG	19.55	18.4	29/01/2026	21	18.1	6.3%	NĂM GIỮ
5	SSI	26.85	30.45	11/03/2026	35	28.5	-11.8%	NĂM GIỮ
6	SHB	15.00	15.2	16/03/2026	17	14.4	-1.3%	NĂM GIỮ
7	REE	70.90	67	20/03/2026	80	62	5.8%	NĂM GIỮ
8	MWG	86.00	86	07/05/2026	80	81.8	0.0%	MUA

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Năm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Năm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Năm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Năm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Năm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Năm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Năm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Năm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Năm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Năm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Năm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Năm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Năm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Năm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Năm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Năm giữ



TIẾP TIIC DUYÊN HÓA SÀI GÒN  
Bản tin ngày 08/05/2026

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HAH	71	59	03/03/2026	70,8	55,6	18.0%	CHÓT LỜI

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích <a href="mailto:hoang.nguyenminh@vfs.com.vn">hoang.nguyenminh@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:long.nguyen@vfs.com.vn">long.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:mai.nguyen@vfs.com.vn">mai.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:nam.nghiem@vfs.com.vn">nam.nghiem@vfs.com.vn</a>
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:ngoc.le@vfs.com.vn">ngoc.le@vfs.com.vn</a>
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:hoang.giang@vfs.com.vn">hoang.giang@vfs.com.vn</a>